TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày 14 tháng 8 năm 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Ngọc Qúy

2. Ông Phạm Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 40/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/QĐST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Lệ L - sinh năm 1977; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh L1 - sinh năm 1982; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH .Vắng mặt.

Ông Dương Bình T- sinh năm 1978; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH .Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 15 tháng 3 năm 2023, Bản tự khai, và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L trình bày:

Bà Trần Thị Lệ L và bà Nguyễn Thị Thanh L1, ông Dương Bình T trú tại thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH có mối quan hệ quen biết với nhau. Vào ngày 04/12/2021 bà L cho bà L1, ông T vay số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), thời hạn vay tiền là ngày 04/12/2021 và thời hạn trả nợ là ngày 04/12/2022, lãi suất hai bên thỏa thuận là 3%/tháng. Hai bên có làm giấy mượn tiền đề ngày 04/12/2021 xác định có vay của bà L số tiền trên. Sau khi vay tiền ông T, bà L1 trả lãi đến ngày 08/3/2023 thì không trả nữa và khi bà L yêu cầu trả nợ tiền vay thì ông T, bà L1 không trả nên đến nay vẫn còn nợ bà L số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng bà L1, ông T phải trả một lần toàn bộ số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và không yêu cầu bà L1, ông T phải trả lãi đối với số nợ trên.

* Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 06 tháng 4 năm 2023 bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L1 trình bày:

Vợ chồng bà Nguyễn Thị Thanh L1, ông Dương Bình T và bà Trần Thị Lệ L trú tại thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH có mối quan hệ quen biết với nhau. Vào ngày 04/12/2021 bà L1, ông T có vay của bà L số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), thời hạn vay tiền là ngày 04/12/2021 và thời hạn trả nợ là ngày 04/12/2022, lãi suất hai bên thỏa thuận là 3%/tháng. Hai bên có làm giấy mượn tiền đề ngày 04/12/2021 xác định có vay của bà L số tiền trên. Sau khi vay tiền ông T , bà L1 trả lãi đầy đủ, tuy nhiên khi đến hạn trả nợ tiền vay do kinh tế khó khăn nên ông T, bà L1 không trả nên đến nay vẫn còn nợ bà L số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Nay bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L1, ông T phải trả một lần toàn bộ số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) thì bà L1 đồng ý trả nợ theo yêu cầu của bà L . Bà L1 xin trả dần khoản nợ trên theo phương thức: Cứ mỗi tháng thì trả một lần, mỗi lần trả 5.000.000đ (năm triệu đồng), bắt đầu trả từ tháng 8/2023 và trả liên tục cho đến khi hết nợ. Về số tiền lãi đã trả cho bà L thì bà L không yêu cầu Tòa án xem xét lại.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Dương Bình T đến Tòa để trình bày ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn, nhưng ông T không có mặt, nên Toà án không lấy được lời khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Lệ L yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh L1 - sinh năm 1982; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH và ông Dương Bình T - sinh năm 1978; trú tại: Thôn TN 1, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH trả nợ nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Dương Bình T đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà L1, ông T.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Thanh L1, ông Dương Bình T phải trả cho nguyên đơn một lần toàn bộ số tiền vay là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và không yêu cầu trả tiền lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06 tháng 4 năm 2023 bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L1 cũng thống nhất với phần trình bày của bà L về thời gian vay, khoản tiền vay, thời gian hẹn trả nợ, việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ; Bà L1 đồng ý trả khoản nợ theo yêu cầu của bà L và xin trả dần khoản nợ trên theo phương thức: Cứ mỗi tháng thì trả một lần, mỗi lần trả 5000.000đ (năm triệu đồng), bắt đầu trả từ tháng 8/2023 và trả liên tục cho đến khi hết số nợ 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Căn cứ vào giấy nợ do bà L1 thừa nhận và các lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Dương Bình T còn nợ bà Trần Thị Lệ L số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Việc bà L1, ông T không thanh toán tiền cho bà L số tiền trên đã vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản; nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự; đồng thời gây khó khăn cho bà L trong việc thu hồi vốn cho vay, ảnh hưởng quyền lợi của bà L nên việc bà L khởi kiện yêu cầu bà L1, ông T trả tiền cho bà là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Bà L1 xác định khoản tiền nợ là đúng như yêu cầu khởi kiện của bà L, và xin được trả dần nhưng không được bà L đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của bà L1.

Bị đơn ông Dương Bình T mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của ông T .

Bà Nguyễn Thị Thanh L1, không yêu cầu Tòa án xem xét lại số tiền lãi đã trả cho bà L nên Tòa không xem xét.

Từ những nhận định và phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L và ông Dương Bình T phải trả một lần cho nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L toàn bộ số tiền nợ là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Về tiền lãi: Bà Trần Thị Lệ L không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh L1, ông Dương Bình T phải trả lãi nên Tòa không xem xét.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí:

- Yêu cầu của bà L được chấp nhận nên bà L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Dương Bình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là (200.000.000đồng x 5%) = 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6,khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Lệ L .

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Dương Bình T phải trả số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) cho bà Trần Thị Lệ L .

Quy định: Kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Dương Bình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Bà Trần Thị Lệ L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà L số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001817 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN.

3.Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
- Lưu AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Hòa Thanh